

Bản án số: 10/2023/HS-ST

Ngày: 23-3- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nông Thúy Chính.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Văn Kha.

ông Nguyễn Đức Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Đinh Hồng Khanh - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm -Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh và điểm cầu thành phần - Phòng xét xử trực tuyến Nhà tạm giữ Công an huyện H, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023, đối với:

-Bị cáo: Nguyễn Thành N; sinh ngày 20 tháng 10 năm 1975, tại huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: khu T, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành H và bà Nguyễn Thị L; V là Ngô Thị V1 (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: ngày 18/3/2005, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong bản án; ngày 06/4/2007 và ngày 06/6/2011, bị Chủ tịch UBND huyện H, tỉnh Quảng Ninh, ra quyết định vào Trung tâm cai nghiện ma túy bắt buộc. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 12/01/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, có mặt.

- Người chứng kiến: anh Nguyễn Đình K, vắng mặt.

- Người làm chứng: bà Phạm Thị M, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên sáng ngày 12/01/2023 Nguyễn Thành N đến khu vực phía sau Bệnh viện đa khoa thành phố M mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01(một) gói ma túy Heroine với giá 500.000 đồng để sử dụng. Mua được ma túy, N đem về nhà sử dụng một ít, số ma túy còn lại N gói lại rồi cho vào túi áo khoác đang mặc trên người để sử dụng. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, khi N đi đến khu vực trước cửa quán T thuộc thôn D, xã Q, huyện H thì bị tổ công tác của Công an huyện H đang làm nhiệm vụ tại đây phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của N 01 (một) gói giấy kẻ ô ly kích thước (03 x 01)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng đục, nghi là ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 101 ngày 17/01/2023, của Phòng K1 - Công an tỉnh Q, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Thành N gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Diacetylmorphine); khối lượng: 0,249g (không thấy hai bốn chín gam). (Bút lục số 32).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Thành N đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng là anh Nguyễn Đình K và người chứng kiến là bà Phạm Thị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên đã có lời khai tại cơ quan điều tra, cụ thể:

Anh Nguyễn Đình K khai: khoảng 17 giờ 40 phút, ngày 12/01/2023, tại thôn D, xã Q, anh thấy lực lượng công an kiểm tra 01 người đàn ông. Quá trình kiểm tra người đàn ông này lấy trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người ra 01 gói giấy giao nộp cho lực lượng Công an, đồng thời khai nhận tên là Nguyễn Thành N, gói giấy N giao nộp cho Công an bên trong có chứa ma túy loại H1, N cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Bà Phạm Thị M khai nhận: khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 12/01/2023, bà được lực lượng Công an mời đến trụ sở chứng kiến việc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với Nguyễn Thành N. Tại đây Nguyễn khai nhận trong khi đang cất giấu 01 gói giấy đựng ma túy heroin trong túi áo khoác đang mặc trên người và đi bộ tại khu vực thôn D xã Q, huyện H thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSHH ngày 23/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố Nguyễn Thành N về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 12/01/2023.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định trong 01 phong bì niêm phong số 101/KL-KTHS ngày 17/01/2023.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo khẳng định: những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: khoảng 17 giờ 45 phút ngày 12/01/2023, tại khu vực trước cửa quán T thuộc thôn D, xã Q, huyện H, Nguyễn Thành N có hành vi cất giấu trái phép 0,249 gam ma túy loại Heroine để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp “*c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, nó không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà nó còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác, làm mất trật tự trị an trong xã hội, do đó Nhà nước đã độc quyền quản lý các chất ma túy với những quy định rất nghiêm ngặt, mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy đều bị pháp luật trừng trị. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố

ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, với hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tình tiết tăng nặng: không có. Nhưng bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy đã 02 lần bị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc vào các năm 2007 và 2011.

Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố để được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng ba, Huy chương kháng chiến hạng nhì. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: đối với số lượng ma túy Heroine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Trong vụ án này, đối với người đàn ông bán ma túy cho N, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: bị cáo Nguyễn Thành N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 12/01/2023.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định trong 01 phong bì niêm phong số 101/KL-KTHS ngày 17/01/2023.

(Tất cả vật chứng nêu trên tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 14/CCTHADS ngày 24 tháng 02 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thành N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1, 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện H;
- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Hải Hà;H
- Cơ quan quản lý TG, TG CA huyện Hải Hà;H
- CCTHADS huyện H;
- Bị cáo;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thúy Chính

